

Số: 14/2025/QĐST- DS

Cần Thơ, ngày 13 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 238/2024/TLST - DS ngày 04 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim Á, sinh năm 2001. Địa chỉ: Số C, khu vực Bình Dương, phường L, quận B, TP . (nay là khu vực Bình Dương, phường L, thành phố Cần Thơ).

Đại diện ủy quyền nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1990; Ông Nguyễn Chí N, sinh năm 1999. Địa chỉ: Số A, đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là số A, đường C, phường B, thành phố Cần Thơ).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1979; Bà Trần Thị Thanh M, sinh năm 1979. Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ (nay là ấp T, xã C, thành phố Cần Thơ).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Minh H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ (nay là ấp M, phường A, thành phố Cần Thơ).

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Nguyễn Thị Kim Á, đại diện ủy quyền nguyên đơn và bị đơn ông Nguyễn Hoàng V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Minh H thỏa thuận thống nhất:

- Hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 29/7/2022 giữa Nguyễn Hoàng V, bà Trần Thị Thanh M (do ông Lê Minh H đại diện ký) tại Văn

phòng công chứng Nguyễn Ngọc L1; Số công chứng 2235, quyển số 02/2022/TP/CC-SCC/HĐGD đối với quyền sử dụng đất diện tích 810 m², thửa đất số 244, tờ bản đồ số 10, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, TP . theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 049840, số vào sổ cấp GCN CH00382 do Ủy ban nhân dân huyện C (cũ) cấp ngày 08/6/2011 cho ông Nguyễn Hoàng V.

- Bị đơn ông Nguyễn Hoàng V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Minh H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Á số tiền 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng).

Cách thức trả và thời gian thanh toán do các bên tự thỏa thuận nếu không thống nhất sẽ yêu cầu Thi hành án dân sự giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Á có nghĩa vụ trả cho bị đơn ông Nguyễn Hoàng V 01 (một) bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 049840, số vào sổ cấp GCN CH00382 do Ủy ban nhân dân huyện C (cũ) cấp ngày 08/6/2011 cho ông Nguyễn Hoàng V, thực hiện ngay khi ông V, ông H hoàn tất việc thanh toán tiền cho bà Á.

- Nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với bà Trần Thị Thanh M.

- Chi phí tố tụng (chi phí đo đạc, thẩm định và định giá): Nguyên đơn bà Á tự nguyện chịu và đã chi xong.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Á được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ (cũ) tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn ông Nguyễn Hoàng V phải nộp 3.325.000 đồng (Ba triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Minh H phải nộp tiền án phí sau khi đã xem xét đơn xin giảm án phí với số tiền 1.662.500 đồng (Một triệu sáu trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- VKS ND khu vực 4 - Cần Thơ;
- Phòng THA DS khu vực 4 - Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Võ Trung Hậu